



ENGLISH GRAMMAR 2 INTERMEDIATE LEVEL

Unit 52 – Question tags

tienganh



Question tags

INTRODUCTION

A



Have you? and **wasn't it?** are question tags. These are mini-questions that you can put on the end of a sentence.

In question tags, we use an auxiliary verb (**have/was/will etc.**). We use **do/does/did** for the present and past simple (see Unit 51)

- EX1: 'Karen plays the piano, **doesn't she?**' 'Well, yes, but not very well.'
- EX2: 'You didn't lock the door, **did you?**' 'No, I forgot.'

Question tags

NEGATIVE AND POSITIVE QUESTION TAGS

B

Normally we use a **negative question tag** after a **positive sentence** and a **positive question tag** after a **negative sentence**:

positive sentence + negative tag

EX3: Kate **will** be here soon, **won't she?**

EX4: There **was** a lot of traffic, **wasn't there?**

EX5: Joe **should** pass the exam, **shouldn't he?**

negative sentence + positive tag

EX6: Kate **won't** be late, **will she?**

EX7: They **don't** like us, **do they?**

EX8: You **haven't** eaten yet, **have you?**

Notice the meaning of **yes** and **no** in answer to a negative sentence:

EX9: 'You're **not** going out this morning, **are you?**'

- 'Yes.' (= Yes, I am going out)
- 'No.' (= No, I am not going out)

Question tags

INTONATION MATTERS

C

The meaning of a question tag depends on how you say it. If your voice goes down, you are not really asking a question. You expect the listener to agree with you:

- EX10: 'It's a nice day, isn't it?' 'Yes, beautiful.'
- EX11: 'Paul doesn't look well today, does he?' 'No, he looks very tired.'
- EX12: 'Lisa's very funny. She's got a great sense of humor, hasn't she?' 'Yes, she has.'

But if the voice goes up, it is a real question:

- EX13: 'You haven't seen Kate today, have you?' 'No, I haven't.'
(= Have you seen Kate today?)

You can use a **negative sentence + positive tag** to ask for things or information, or to ask somebody to do something. The voice goes up at the end of the tag:

- EX14: 'You couldn't do me a favor, could you?' 'It depends what it is.'
- EX15: 'You don't know where Karen is, do you?' 'Sorry, I have no idea.'

Question tags

SHALL WE? / WILL YOU?

D

- ❖ After **Let's ... (= Let us)** the question tag is **shall we**:
 - EX16: Let's go for a walk, **shall we?** (the voice goes up)
- ❖ After **Don't ...**, the question tag is **will you**:
 - EX17: Don't be late, **will you?** (the voice goes down)
- ❖ After **I'm ...**, the negative question tag is **aren't I?** (= am I not?):
 - EX18: 'I'm right, **aren't I?**' 'Yes, you are.'

Question tags

BÀI TẬP NHANH

Complete these sentences with a question tag.

Let's go and have coffee, _____ ?

- A. Us let
- B. will you
- C. won't you
- D. shall we

Question tags

TÓM TẮT

1. Câu hỏi đuôi (question tags) là các câu hỏi nhỏ – chỉ bao gồm trợ động từ và chủ ngữ – được thêm vào cuối các câu để chuyển câu đó thành câu hỏi (tương tự như “*có phải không*” trong tiếng Việt.)
2. Nếu phần câu chính phía trước là khẳng định, phần câu hỏi đuôi sẽ ở thể phủ định, và ngược lại. Các trường hợp chủ ngữ không phải là đại từ (Kate, John, ...) sẽ được thay bằng đại từ tương ứng. *Kate will be here soon, won't she?*
3. Trả lời cho câu hỏi đuôi là “**Yes**” hay “**No**” phụ thuộc vào nội dung của câu trả lời (không phải câu hỏi, đặc biệt là câu hỏi phủ định.) Nếu nội dung trả lời là khẳng định, chúng ta dùng **Yes**, và **No** nếu nội dung trả lời là phủ định. *'You're not going out this morning, are you?' 'Yes.'* (= Yes, I am going out)
4. Hạ giọng cuối câu nếu chúng ta muốn người nghe xác nhận lại nội dung chúng ta nói, và lên giọng cuối cuối nếu chúng ta muốn hỏi hoặc yêu cầu người nghe làm một việc gì đó.
5. Câu hỏi đuôi cho Let's ... là shall we; Don't là will you; I'm là aren't I